

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-PT
Ngày 30-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Huân.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và bà Lê Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 18/10/1986; HKTT và nơi ở: TDP V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; vợ: Trần Thị Thúy V, sinh năm 1986; con: có 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/5/2022, Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1986 ở TDP Vĩnh Thịnh, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có giấy phép lái xe ô tô hạng E) điều khiển xe ô tô khách BKS: 88F – 000.88, loại xe 29 chỗ ngồi chở công nhân từ phường K, thành phố V về huyện L. Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô về đến Tỉnh lộ 306 thuộc thôn X, xã B, huyện L theo hướng từ xã B đi thị trấn L với tốc độ khoảng 40km/h. Khi T điều khiển xe ô tô

đi đến gần khu vực ngã ba giao nhau giữa Tỉnh lộ 306 với đường dân sinh đi vào nhà văn hóa thôn X, xã B thì quan sát thấy phía trước có xe máy BKS 88K1 – 052.17 do anh Đỗ Văn C, sinh năm 1984, ở thôn P, xã L, huyện L điều khiển chở theo anh Nguyễn Kim T1, sinh năm 1979 ở cùng thôn đang đi ở gần giữa đường bên phải cùng chiều với xe ô tô của T, cách xe ô tô của T 15m và có tín hiệu xi nhan để chuẩn bị rẽ trái. Thấy vậy, T bóp còi, giữ nguyên tốc độ điều khiển xe ô tô đi thẳng, cùng thời điểm này anh C nghe thấy tiếng còi xe ô tô của T nên đánh lái sang phải để tránh. Do không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn, không giảm tốc độ tại nơi đường bộ giao nhau và khi trời mưa nên khi anh C đánh lái sang bên phải thì bị ba đòn sóc phía trước đầu xe ô tô của T đâm vào phần ốp nhựa cụm đèn phanh, xi nhan phía sau xe máy của anh C làm anh T1 ngã ra đường và bị bánh trước bên phải xe ô tô của T chèn qua người tử vong, xe máy và anh C bị hất đổ, ngã văng vào lề đường bên phải bị thương được quần chúng nhân dân đưa đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu đến ngày 18/5/2022 ra viện, còn T đến Công an xã B đầu thú.

* Khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định:

Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường Tỉnh lộ 306 thuộc thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; đoạn đường này thẳng, phẳng, trải áp phan rộng 6,2m. Theo hướng từ UBND xã B đi thị trấn L, lấy mép bên phải Tỉnh lộ 306 làm mép đường chuẩn, lấy cột mốc ký hiệu 4.19-TBA B 2 ở bên phải đường và cách mép đường chuẩn là 1,2m làm mốc chuẩn. Trên hiện trường để lại các dấu vết, vật chứng sau:

(1) Vết trượt xước lề đường bê tông bên phải đường, kích thước (0,26 x 0,01)m, chiều hướng từ xã B đi thị trấn L. Đo từ đầu vết (1) đến mép đường chuẩn là 0,2m, đến mốc chuẩn là 8,4m và cách điểm giữa đầu đường nhánh phía bên trái đường đi vào nhà văn hóa thôn X, xã B là 6,5m. Điểm cuối vết (1) cách mép đường chuẩn là 35cm.

(2) Vết trượt xước lề đường bê tông bên phải, kích thước (3,75 x 0,01)m, chiều hướng từ xã B đi thị trấn L. Đo từ đầu vết (2) đến mép đường chuẩn là 0,3m và đến cuối vết (1) là 0,75m. Điểm cuối vết (2) cách mép đường chuẩn là 0,65m.

(4) Vết trượt mặt đường bám dính chất màu nâu đỏ, kích thước (1,01 x 0,33)m, chiều hướng từ xã B đi thị trấn L. Đo từ giữa đầu vết (4) đến mép đường chuẩn 0,3m và đến giữa cuối vết (3) là 2,95m. Đo từ giữa cuối vết (4) cách mép đường chuẩn là 0,3m.

(6) Xe ô tô BKS: 88F - 000.88 đang đỗ trên Tỉnh lộ 306, đầu xe hướng đi thị trấn L, đuôi xe hướng đi UBND xã B. Đầu trục bánh trước bên phải xe ô tô (6) cách mép đường chuẩn 0,1m. Đầu trục sau bên phải xe cách mép đường chuẩn 0,25m và cách tâm vết (5) 0,3m.

(7) Xe mô tô BKS: 88K1 - 052.17 dựng chân chống phụ trên mặt đường, đầu xe hướng đi thị trấn L, đuôi xe hướng UBND xã B. Đo từ đầu trục trước xe

mô tô (7) đến mép đường chuẩn là 0,3m và đến đầu trục sau bên phải xe ô tô (6) là 2,65m. Đo từ đầu trục sau xe mô tô (7) cách mép đường chuẩn là 0,6m.

Quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường mẫu chất màu nâu đỏ tại vị trí số (4), niêm phong theo quy định của pháp luật để phục vụ công tác giám định.

* Khám nghiệm phương tiện:

- Đối với xe ô tô BKS: 88F - 000.88, nhãn hiệu COUNTY, loại xe khách, màu sơn vàng, xác định:

Ba đòn sóc phía trước xe có vết trượt xước sơn, móp méo kim loại trên diện (80 x 34)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 36cm, tại vết này có bám dính chất màu đỏ.

Biển kiểm soát gắn trên ba đòn sóc phía trước xe bị móp méo khung kim loại, ốp nhựa mặt ngoài bị xước, gãy vỡ trên diện (28 x 18)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 52cm.

Mặt lẫn lớp bánh ngoài bên phải phía sau có vết trượt cao su, bám dính chất màu nâu đỏ, trên diện (26 x 40)cm, điểm gần nhất cách chân van 55cm.

Quá trình khám nghiệm xe ô tô, Cơ quan điều tra thu giữ chất bột màu nâu đỏ bám dính trên ba đòn sóc phía trước xe và 01 thiết bị giám sát hành trình, niêm phong theo quy định của pháp luật để phục vụ công tác giám định.

- Đối với xe máy BKS: 88K1 - 052.17, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ - đen - bạc, xác định:

Mặt ngoài chắn bùn phía sau xe máy có vết trượt xước nhựa, kích thước (8 x 4)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 49cm.

Ốp nhựa mica mặt ngoài biển kiểm soát gắn phía sau xe bị nứt vỡ trên diện (18 x 13)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 52cm.

Mặt dưới cụm đèn xi nhan, đèn phanh phía sau bị gãy vỡ nhựa, kích thước (10 x 7)cm, chiều hướng từ sau về trước.

Quá trình khám nghiệm xe máy, Cơ quan điều tra thu giữ 01 mảnh nhựa màu đỏ tại mặt dưới đèn hậu xe máy, niêm phong theo quy định của pháp luật để phục vụ công tác giám định.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, hồi 23 giờ 28 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành đo nồng độ cồn đối với T. Kết quả: Nồng độ cồn trong hơi thở của T là 0,101 mg/L khí thở.

* Khám nghiệm tử thi:

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi Nguyễn Kim T1 số 62 ngày 01/6/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “1. Dấu hiệu qua giám định: Nhiều vết xây sát da. Ít vết thương rách và lóc da cơ. Chấn thương ngực kín: Dập gãy toàn bộ cung xương sườn hai bên, xương ức, dập gãy kín khớp vai trái. Khoang màng phổi hai bên có máu sánh đen không đông, phổi hai bên xẹp,

dập rách, buồng bao tim, cơ tim dập rách, vỡ tim. 2. Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương không hồi phục” .

Tại bản kết luận giám định số 1471 ngày 27/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất màu đỏ bám dính tại mặt trên ba đồ sắc trước của xe ô tô BKS: 88F - 000.88 gửi giám định cùng loại với mẫu mảnh nhựa màu đỏ thu tại mặt dưới đèn hậu của xe máy BKS: 88K1 - 052.17 gửi làm mẫu so sánh.

Tại bản kết luận giám định số 1749 ngày 24/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Mẫu chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số (4) trong hiện trường gửi giám định là máu người, nhóm máu O, cùng nhóm máu với mẫu máu của tử thi Nguyễn Kim T1 gửi làm mẫu so sánh.

Tại bản kết luận giám định số 1442 ngày 24/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Hoàng T”.

Tại bản kết luận giám định số 1428 ngày 21/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Trích xuất được 08 tệp video, trong khoảng thời gian từ 20 giờ 45 phút ngày 13/5/2022 đến 20 giờ 55 phút ngày 13/5/2022 theo thời gian hiển thị trên video, toàn bộ video được sao lưu vào 01 đĩa DVD; Chụp được 06 ảnh mô tả diễn biến hành động người điều khiển phương tiện xuất hiện trên 08 tệp tin video nêu trên, ảnh chụp và thuyết minh được in vào bản ảnh giám định; Trích xuất được tốc độ của xe ô tô BKS: 88F - 000.88, trong khoảng thời gian từ 20 giờ 45 phút ngày 13/5/2022 đến 20 giờ 55 phút ngày 13/5/2022 từ tài khoản giám sát hành trình gửi giám định, dữ liệu tốc độ theo từng giây được in trong bản in dữ liệu”, đều phù hợp với diễn biến, tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Đối với thương tích của anh Đỗ Văn C, ngày 26/5/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định số 162 và tiến hành dẫn giải anh C đến Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc để giám định thương tích tuy nhiên anh C có đơn từ chối giám định thương tích.

Tại Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 30/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L xác định giá trị thiệt hại của xe máy BKS: 88K1 – 052.17 là 507.000đ; Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 88F – 000.88 là 100.000đ.

* Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Hoàng T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Kim T1 số tiền 210.000.000đ. Trong đó: Viện phí: 500.000đ, tiền mai táng phí 30.000.000đ, tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 80.000.000đ, tiền cấp dưỡng cho con chưa thành niên 99.500.000đ. Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại Nguyễn Kim T1 là anh Nguyễn Kim Huân, sinh năm 2000, ở xã L, huyện L (là con trai ruột) đã nhận số tiền trên, không yêu cầu T phải bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho

T, còn anh C tự sửa chữa thiệt hại xe máy và không yêu cầu T phải bồi thường gì.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Cấm bị cáo lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, bị cáo Nguyễn Hoàng T có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2023 xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới của bị cáo đã phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng T, sửa bản án sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, xử phạt bị cáo T từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng T làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 13/5/2022, Nguyễn Hoàng T điều khiển xe ô tô khách BKS: 88F – 000.88 chở công nhân từ phường K, thành phố V về đến Tỉnh lộ 306 thuộc thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc với tốc độ khoảng 40km/h. Khi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa Tỉnh lộ 306 với đường dân sinh đi vào nhà văn hóa thôn X, xã B, T quan sát thấy phía trước, cách xe ô tô của T 15m có xe máy BKS 88K1 – 052.17 do anh Đỗ Văn C điều khiển chở theo anh Nguyễn Kim T1 đi ở gần giữa đường bên phải cùng chiều với xe ô tô của T và có tín hiệu xi nhan chuẩn bị rẽ trái. Thấy vậy, T bóp còi, giữ nguyên tốc độ, đi thẳng, cùng thời điểm này anh C nghe thấy tiếng còi xe ô tô của T nên đánh lái sang phải để tránh. Do T điều khiển xe ô tô khi trong hơi thở có nồng độ cồn, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn, không giảm tốc độ tại nơi đường bộ giao nhau và khi trời mưa nên khi anh C đánh lái sang phải thì bị ba đờ sóc phía trước đầu xe ô tô của T đâm vào phần ốp nhựa cụm đèn phanh, xi nhan phía sau xe máy của anh C làm anh T1 ngã ra đường và bị bánh trước bên phải xe ô tô của T chèn qua người tử vong, xe máy và anh C bị hất đổ, ngã văng vào lề đường bên phải bị thương. Lỗi hoàn toàn thuộc về Nguyễn Hoàng T.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là thỏa đáng.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng T xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo dẫn đến hậu quả làm 01 người chết, lỗi hoàn toàn do bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Tuy nhiên, trong vụ án này, hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo đã sử dụng rượu, bia từ 10 giờ ngày 13/5/2022, đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, bị cáo trong tình thần tỉnh táo, không biết trong hơi thở của mình vẫn còn nồng độ cồn nên đã điều khiển xe ô tô chở công nhân. Kết luận giám định nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,101 mg/L khí thở (ở mức thấp), với nồng độ cồn như vậy có cơ sở xác định không làm ảnh hưởng nhiều đến khả năng điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, tuy nhiên theo quy định của pháp luật bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Mặt khác, sau khi gây tai nạn, bị cáo đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới là Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì, Huân chương chiến công hạng nhì của ông Trần Việt Văn (bố vợ bị cáo); Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì, hạng ba của ông Nguyễn Văn Phong (bố đẻ bị cáo); Huy chương chiến sỹ vẻ vang, kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, huy hiệu “vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Vĩnh Phúc” của bà Nguyễn Thị Tuất (là mẹ đẻ bị cáo), ngoài ra bị cáo xuất trình đơn có xác nhận của chính quyền địa phương nội dung bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang một mình nuôi 02 con và bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do đó cần chấp nhận một phần kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân tốt.

[6] Về án phí và các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần và các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Hoàng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện L;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện L;
- TAND huyện L;
- THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Ngọc Huân